

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST

Ngày 29- 8 -2018

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỐ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hội

2. Bà Bùi Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Mỹ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phố tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phố xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2018/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXX-ST, ngày 12 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Ngọc Thảo V, sinh năm 1982; (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Quốc B, sinh năm 1981; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/02/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn là Hồ Ngọc Thảo V trình bày: Nguyên đơn với anh Đặng Quốc B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y vào ngày 27/6/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh B quan hệ ngoại tình, không quan tâm đến vợ, con. Cuộc sống vợ chồng từ đó

không còn hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài mà không có cách khắc phục nên vợ chồng đã ly thân hơn 10 năm. Nay nguyên đơn xác định đã không còn tình cảm với anh B nên tha thiết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Đặng Quốc B.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Đặng Bảo T sinh ngày 25/12/2007 và cháu Đặng Trâm A sinh ngày 15/01/2014; cả hai cháu đang ở với mẹ. Khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu được nuôi cả hai con chung; yêu cầu anh B cấp dưỡng cho con mỗi cháu, mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 29/3/2018 và biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2018 bị đơn là anh Đặng Quốc B trình bày: Anh và chị V tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân một phần là do anh ngoại tình, từ đó vợ chồng chung sống không hòa hợp; không hạnh phúc. Nay nguyên đơn cương quyết yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung họ tên, ngày tháng năm sinh đúng như nguyên đơn đã trình bày. Hiện tại hai cháu đang sống cùng với mẹ. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cháu Đặng Trâm A; trường hợp chị V cương quyết yêu cầu nuôi cả hai cháu anh chấp nhận và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ trong thời hạn giải quyết vụ án, vi phạm Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Đặng Quốc B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Ngọc Thảo V và anh Đặng Quốc B tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh B là hoàn toàn hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân một phần là do anh B ngoại tình không quan tâm đến vợ, con. Chị V và anh B đã ly thân hơn 10 năm, phần ai người ấy sống không còn quan tâm đến nhau. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập, thông báo anh B, chị V đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ nhưng anh B không đến tòa, không có lý do; tại biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2018 anh B khai trường hợp chị V cương quyết yêu cầu ly hôn, anh đồng ý. Như vậy có đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Ngọc Thảo V.

[3] Về con chung: Tại phiên tòa chị V yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung; tại biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2018 anh B yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đặng Trâm A. Việc giao con chung chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Xét thấy cháu T và cháu A được chị V trực tiếp nuôi dưỡng từ ngày vợ chồng sống ly thân đến nay. Mặc khác tại bản tự khai ngày 29/3/2018 anh B khai trường hợp chị V yêu cầu nuôi hai con chung thì anh chấp nhận. Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử giao cháu T và cháu A cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng cho con: Chị V yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000 đồng, phù hợp với ý kiến của anh B tại bản tự khai ngày 29/3/2018; Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Hồ Ngọc Thảo V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; anh Đặng Quốc B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 21, khoản 01 Điều 28, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Hồ Ngọc Thảo V và anh Đặng Quốc B.

2. *Về con chung:* Giao cháu Đặng Bảo T sinh ngày 25/12/2007 và cháu Đặng Trâm A sinh ngày 15/01/2014 cho chị Hồ Ngọc Thảo V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đặng Quốc B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đặng Bảo T và cháu Đặng Trâm A mỗi cháu, mỗi tháng 1.000.000đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu T và cháu A đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 29/8/2018. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. *Về án phí:* Chị Hồ Ngọc Thảo V phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2014/0003957 ngày 25 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Chị V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đặng Quốc B phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- UBND thị trấn Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức